

BỘ XÂY DỰNG  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG**

Hà Nội, tháng 10 năm 2022



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 375/BC-TCT

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tên công ty đại chúng: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG**  
**Năm báo cáo 2021**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600104283 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đăng ký thay đổi lần thứ 6, cấp ngày 29/8/2019.
- Vốn điều lệ: 270.000.000.000 đồng (Trong đó vốn Nhà nước là 132.412.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 49,04% vốn điều lệ)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 270.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 70 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội
- Số điện thoại: 024.37171603
- Số fax: 024.37171604
- Website: <http://www.songhongcorp.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SHG

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Xây dựng, tiền thân là Công ty Kiến trúc Việt Trì được Bộ Kiến trúc thành lập ngày 23/8/1958, trụ sở đóng tại Khu công nghiệp Việt Trì, Phú Thọ. Năm 1973, Bộ Kiến trúc đổi tên thành Bộ Xây dựng, Công ty Kiến trúc Việt Trì đổi tên thành Công ty Xây dựng Việt Trì.

❖ Giai đoạn 1: Trước tháng 5 năm 2010.

Qua quá trình xây dựng và phát triển: Năm 1980, Công ty Xây dựng Việt Trì được Bộ Xây dựng đổi tên thành Công ty Xây dựng số 22. Ngày 14/6/1983, Bộ Xây dựng quyết định thành lập Tổng công ty Xây dựng Vĩnh Phú - Hoàng Liên Sơn trên cơ sở lực lượng nòng cốt là Công ty Xây dựng số 22 trụ sở đóng tại xã Tăng Loỏng - Huyện Bảo Thắng - Tỉnh Hoàng Liên Sơn.

Ngày 04/9/1991, Tổng công ty Xây dựng Vĩnh Phú - Hoàng Liên Sơn được Bộ Xây dựng đổi tên thành Tổng công ty Xây dựng Sông Hồng, đồng thời chuyển trụ sở về đóng tại Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ. Ngày 25/8/2006, Tổng công ty Xây dựng Sông Hồng được Bộ Xây dựng quyết định chuyển mô hình tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty con và đổi tên thành Tổng công ty Sông Hồng.

Ngày 01/01/2007, Tổng công ty Sông Hồng chính thức chuyển trụ sở từ Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ về địa chỉ 70 An Dương - Phường Yên Phụ - Quận Tây Hồ - Thành phố Hà Nội.

Ngày 09/11/2009, Tổng công ty đã tổ chức thành công đợt IPO chào bán chứng khoán ra công chúng.

❖ Giai đoạn 2: Từ tháng 5 năm 2010 đến nay.

Ngày 06/5/2010, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 516/QĐ-BXD về việc chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Hồng thành Tổng công ty cổ phần. Ngày 10/5/2010, Tổng công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty cổ phần Sông Hồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp ngày 02/6/2010, chính thức hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cầu công, thủy điện, buru điện, nền móng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, gia công cơ khí, chế tạo, lắp đặt máy móc thiết bị, thiết bị điện, điện tử, kết cấu kim loại...
- ❖ Đầu tư và kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế; Đầu tư và kinh doanh bất động sản và dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở...
- ❖ Sản xuất và kinh doanh xuất nhập khẩu các chủng loại vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị, nhiên liệu và các sản phẩm tiêu dùng khác; Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm.
- ❖ Tư vấn đầu tư và xây dựng công trình;
- ❖ Đào tạo, dạy nghề, giáo dục định hướng; Tổ chức thực hiện việc đưa người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

- Địa bàn kinh doanh: Phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh trên tất cả các tỉnh, thành trong toàn quốc.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông: ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất của Tổng công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền.

- Hội đồng quản trị: HĐQT Tổng công ty gồm 05 (năm) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm theo quy định. HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Tổng công ty giữa 2 kỳ Đại hội. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm (Nhiệm kỳ 2 kể từ 2015-2020), trong năm thành viên HĐQT có bốn (4) thành viên đại diện vốn nhà nước và một (1) thành viên độc lập.

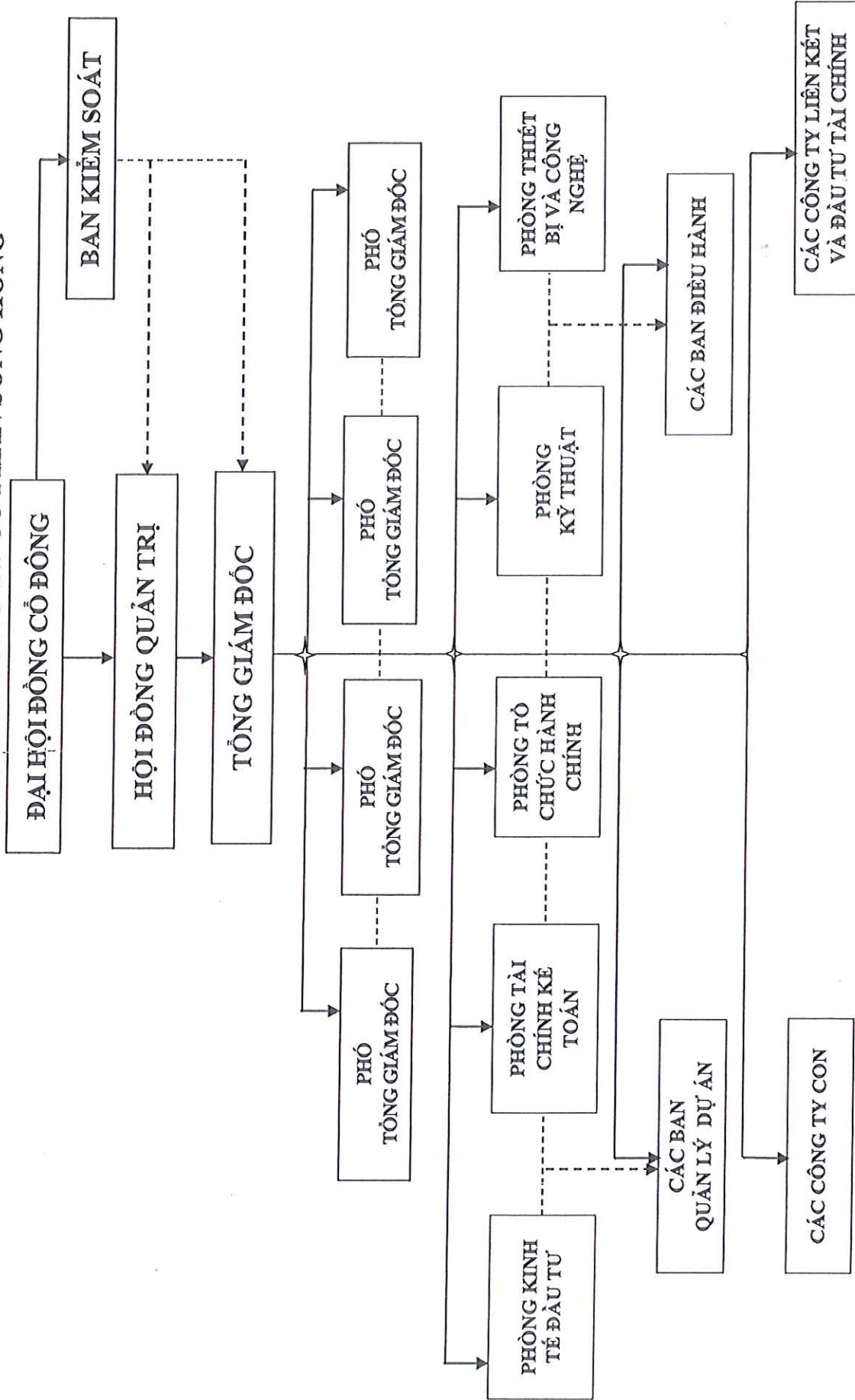
- Ban kiểm soát: BKS gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội cổ đông bầu và miễn nhiệm theo quy định. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm năm (Nhiệm kỳ 2 kể từ 2015-2020).

- Ban Tổng giám đốc: Ban Tổng giám đốc gồm Tổng giám đốc và 04 Phó Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động

sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo những chiến lược mục tiêu và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thông qua.

- Các phòng, ban chức năng, Ban Quản lý, Ban điều hành dự án: Số lượng phòng, ban tùy theo yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty qua từng thời kỳ.

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG



Ghi chú: → Chỉ huy trực tuyến  
 - - → Quan hệ phối hợp

Các công ty con, công ty liên kết (danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

ST T	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của TCT (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Vốn thực góp của TCT (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>CÔNG TY CON</b>						
1	Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Thi công xây lắp; Cho thuê, bán máy móc thiết bị	30.000	30.000	100	26.590
2	Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Thi công xây lắp; KD VLXD	30.000	30.000	100	30.000
3	Công ty CP Sông Hồng Thăng Long	70B An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	XD các công trình dân dụng, công nghiệp,..	5.000	2.786,50	55,73	2.786,50
4	Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng	Số 78 đường Võ Chí Công, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	Xây lắp, Sản xuất, Kinh doanh VLXD;	10.000	6.500	65,00	6.500
5	Công ty CP Đầu tư Reenco Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	XD công trình Đầu tư kinh doanh bất động sản,...	25.000	8.340,93	66,31	8.340,93
6	Công ty CP Tư vấn Kiến trúc Đô thị Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - HN	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật; xây lắp.	3.000	1.472,32	57,08	1.472,32
7	Công ty cổ phần xây dựng dân dụng và hạ tầng Sông Hồng	70 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội	XD công trình dân dụng, công nghiệp,...	25.000	8.340,93	66,31	8.340,93
<b>II</b>	<b>CÔNG TY LIÊN KẾT VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH</b>						
1	Công ty CP Năng lượng Sông Hồng	Thôn 6, xã Phong Dụ Thượng, Yên Phong - Yên Bái	Sản xuất, kinh doanh điện	74.625,7 2	36.498,2 2	48,91	36.498

2	Công ty CP Sông Hồng 36	70 An Dương - Tây Hồ - HN	Thi công xây lắp	20.000	9.750,00	48,75	9.750
3	Công ty CP Thép Sông Hồng	Phường Bạch Hạc - TP Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ	Sản xuất cán và kéo sắt thép;	310.000	102.000	32,90	102.000
4	Công ty CP SH Miền Trung	16 Việt Bắc, phường Vỹ Dạ - Thừa Thiên Huế	Xây lắp, SXKD vật tư, thiết bị, VLXD ...	20.000	7.100	35,50	7.100
5	Công ty CP Xây dựng số 1 Sông Hồng	72 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Thi công xy lắp, Sản xuất, Kinh doanh VLXD;	25.000	11.035,05	43,25	11.035
6	Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn	Phòng 209, Lầu 2, Cao ốc Tân Bình, Số 05-07 đường Hoàng Việt, Phường 4 - Quận Tân Bình - TP HCM	Xây lắp, SXKD vật tư, thiết bị, VLXD ...	20.000	5.022,4	25,11	5.022
7	Công ty CP Sông Hồng Tây Đô	243 Đường Cái Sơn - Hàng Bàng - Phường An Bình - Quận Ninh Kiều - TP Cần Thơ - Cần Thơ	XD nhà, công trình đường sắt và đường bộ, SX VL,	10.000	1.000	45,45	1.000
8	Công ty CP Sông Hồng số 8	Phòng 602, Nhà CT4A, KĐT mới Trung Văn, Từ Liêm, HN	XD các công trình hạ tầng giao thông	20.000	4.000	20,00	4.000
9	Công ty CP Đầu tư TM và XD công trình giao thông Hà Nội	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Giám sát thi công công trình XD, buôn bán VLXD	30.000	6.000	20,00	6.000
10	Công ty CP EXIMCO Việt Nam	Số 3, gác 31/8, ngõ 31, Phố Trần Quốc Hoàn, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, HN	Xây lắp, Kinh doanh XNK VLXD	25.000	5.250	21,00	5.250
11	Công ty CP Đầu tư và XD Sông Hồng 9	Nhà B10 - Lô TT13 Khu Đô thị mới Văn Quán - Văn Quán - Hà Đông - Hà Nội	Giám sát thi công, tư vấn quản lý dự án, tư vấn thi công xây lắp	10.000	2.000	20,0	2.000



12	Công ty CP Tư vấn XD SH	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Tư vấn đầu tư xây dựng, ...	1.600	364,68	21,00	364,68
13	Công ty CP Sông Hồng số 6	Tầng 28, Nhà B2, Tòa nhà Thịnh Vượng, số 200 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	Xây lắp; SX, khai thác và KD vật tư	10.000	1.700	17,00	1.700
14	Công ty CP Đầu tư BĐS Hà Nội - Sông Hồng	Tầng 3, Toàn nhà Sapphire Place, số 4 ngõ Chính Kinh, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	XD công trình dân dụng, công nghiệp,... mua bán cho thuê nhà xưởng	105.000	2.200	7,33	2.200
15	Công ty CP Công nghệ và Xây dựng Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ mới	30.000	500	2	500
16	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Bến Gót - Việt Trì - Phú Thọ	SXKD nhôm định hình, các sản phẩm từ nhôm; KD vận tải thủy, bộ, ...	206.934,37	1.264,58	1	1.264,58
17	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	164 Lò Đúc - P.Đống Mác - Q.Hai Bà Trưng - Tp.Hà Nội	Xây dựng và KDBĐS	200.000	1,038	0	1,038
18	Công ty CP Sông Hồng Đại Phát	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	XD nhà, đường sắt, đường bộ	10.000	1.000	10,00	1.000
19	Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng	Tầng 15 - Tòa nhà Văn phòng - 165 Thái Hà - Đống Đa - HN	Xây lắp; Kinh doanh Bất động sản	100.000	1.563,08	2	1.563,08
20	Công ty CP Sông Hồng Bình Tây	425 Âu Cơ, P Phú Trung, Tân Phú, TPHCM	Xây dựng, Xây lắp, KDBĐS	40.000	1.696	62,81	1.696

### 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

Tổng công ty CP Sông Hồng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh là 54 tỷ đồng. Trong đó:

+ Giá trị xây lắp là 20 tỷ đồng

+ Giá trị SXCN là 22 tỷ đồng.

+ Giá trị KD khác là 12 tỷ đồng.

- Doanh thu là 69 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất) là -57 tỷ đồng.

Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ là -56,6 tỷ đồng.

## **5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm những công trình còn tồn đọng vốn chưa thanh quyết toán được với chủ đầu tư. Đẩy nhanh công tác hoàn thiện hồ sơ thanh toán công trình để tạo nhanh dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh. Xây dựng dòng tiền hợp lý cân đối phù hợp giữa đầu thu và chi các công trình.

- Phát huy tối đa hiệu quả của máy móc thiết bị, con người sẵn có để phục vụ thi công xây lắp. Định biên lại cán bộ quản lý, điều hành, quy định rõ ràng chức năng, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ quản lý.

- Cắt giảm chi tiêu hợp lý, lấy doanh thu, lợi nhuận làm thước đo cho chi phí quản trị doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với mục tiêu ngắn hạn. Làm việc với các đối tác để cơ cấu lại các khoản nợ, giảm lãi vay ngân hàng, cố gắng sử dụng vốn vay hợp lý.

- Tập trung mọi nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư. Tổng công ty xác định đây là phương án để Tổng công ty vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.

- Tái cấu trúc lại doanh nghiệp. Thoái vốn các Công ty làm ăn thua lỗ hoặc các Công ty mà Tổng công ty không chi phối hoặc không phù hợp với định hướng phát triển của TCT.

- Phát huy các Công ty sản xuất công nghiệp có sản phẩm tiêu thụ tốt trên thị trường, xem xét nghiên cứu đầu tư sản xuất công nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường và định hướng của nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn lực phù hợp với từng thời kỳ.

- Áp dụng các giải pháp công nghệ trong quản trị và sản xuất với mục tiêu giảm giá thành, tăng lợi nhuận, phát triển bền vững.

## **5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tổng công ty:**

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tạo không khí sôi nổi phấn khởi đoàn kết, làm phong phú đời sống tinh thần của CBCNV.

- Thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động. Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ với các đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, các phong trào văn hóa thể thao.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

### **1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tổng giá trị SXKD TH đạt 36,9 tỷ đồng, so với KHN 54 tỷ đồng bằng 68%.
- Trong đó:
- + GTSL xây lắp đạt 11,3 tỷ đồng, so với KHN 20 tỷ đồng bằng 57%.
  - + GTSXCN, VLXD bằng 20,6 tỷ đồng, so với KHN 22 tỷ đồng bằng 94%
  - + Giá trị kinh doanh khác là 5 tỷ đồng, so KHN 12 tỷ đồng bằng 42%
  - Doanh thu thực hiện toàn Tổng công ty đạt 46,65 tỷ đồng.
  - Doanh thu thực hiện tại Công ty mẹ Tổng công ty đạt 32,61 tỷ đồng, so với KHN 69,01 tỷ đồng bằng 47,24%.
  - Lợi nhuận (trước thuế) toàn Tổng công ty thực hiện năm 2021 là -55,33 tỷ đồng.
  - Lợi nhuận (trước thuế) tại Công ty mẹ Tổng công ty thực hiện năm 2021 là -89,10 tỷ đồng.

### **1.2. Phân tích, đánh giá:**

\* *Về công tác xây lắp:* Giá trị xây lắp thực hiện năm 2021 đạt 11,3 tỷ đồng so với KHN 20 tỷ đồng bằng 57%. Do tình hình tài chính của Tổng công ty và các đơn vị đều khó khăn, đồng thời do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên các công trình tạm dừng thi công trong thời gian dài, vì vậy việc thực hiện thi công các công trình không được theo tiến độ, kế hoạch đã đề ra. Sản lượng thực hiện chủ yếu là khối lượng còn lại của các công trình chuyển tiếp từ các năm trước và công tác sửa chữa, bảo hành công trình.

\* *Về SXCN, VLXD:* Giá trị ước thực hiện năm đạt 20,6 tỷ đồng so với KHN 22 tỷ đồng bằng 94%. Giá trị SXCN của Tổng công ty là sản lượng điện thương phẩm do Công ty CP Năng lượng Sông Hồng. Năm 2021 mặc dù thời tiết nắng hạn kéo dài, nhưng nhờ sự cố gắng của công ty, đặc biệt là 6 tháng cuối năm, công tác sản xuất gần đạt kế hoạch đề ra.

\* *Về lĩnh vực Kinh doanh dịch vụ khác:* Giá trị SX&KD khác ước thực hiện là 5 tỷ đồng so với KHN 12 tỷ đồng đạt 42%. Do dịch bệnh Covid 19 nên việc kinh doanh thiết bị y tế của Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn, không mua được hàng để cung cấp cho Chủ đầu tư. Giá trị kinh doanh khác của Tổng công ty chủ yếu là giá trị cho thuê lại mặt bằng trụ sở chưa sử dụng hết. Tuy nhiên, dịch bệnh kéo dài, các công ty thuê văn phòng không đủ khả năng tài chính để duy trì việc thuê mặt bằng. Rất nhiều công ty đã hoàn trả mặt bằng và vẫn chưa có đối tác mới đến thuê. Vì vậy, giá trị sản lượng thực hiện trong năm đạt thấp.

### **1.3. Công tác tài chính:**

- Công tác thu hồi vốn tại các công trình thi công: Năm 2021, công tác thu hồi vốn của Tổng công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn, khối lượng dở dang các công trình TCT làm tổng thầu còn tồn đọng lớn, việc tồn đọng vốn tại công trình này đang ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của TCT tại các tổ chức tín dụng cũng như hiệu quả hoạt động của TCT do phải phát sinh các chi phí vốn; Một số công trình đã hoàn thành bàn giao

đưa vào sử dụng nhưng chưa được chủ đầu tư phê duyệt thanh quyết toán như: Công trình Nhiệt điện Vũng Áng I, Công trình Cát Linh Thái Hà, công trình CT1A,B ... đã ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu và kế hoạch tài chính năm 2021 của Tổng công ty.

- Về tình hình tài chính của một số công ty con, liên kết có vốn góp của TCT: Công nợ phải thu tồn đọng của Tổng công ty tại một số đơn vị nội bộ rất lớn gồm các đơn vị: Công ty CP Sông Hồng số 6, Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng 36, Công ty CP Thăng Long, Công ty cổ phần XNK & XD Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng... Đây cũng là những đơn vị có tình hình tài chính, hoạt động SXKD không tốt trong nhiều năm và trong năm 2021 hầu hết trong trạng thái ngừng hoạt động.

Về tình hình trả nợ khoản vay thi công Công trình Vũng Áng: số nợ gốc còn phải trả Ngân hàng OCEANBANK - Chi nhánh Hà Tĩnh đến 31/12/2021 là: 191,809 tỷ đồng, lãi phát sinh phải trả là: 423,332 tỷ đồng. Hiện nay do việc thu hồi vốn công trình này đang gặp nhiều khó khăn do chưa được các cấp thẩm quyền phê duyệt và Chủ đầu tư (PVN) nên khoản nợ này đang làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tín dụng của TCT đối với các Ngân hàng, mặc dù TCT đã có nhiều văn bản giải trình, báo cáo đến Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Trung ương, Bộ Xây dựng đề nghị giúp đỡ nhưng đến nay vẫn chưa được xử lý. Do đó, năm 2021 Công ty mẹ Tổng công ty tiếp tục lỗ: 89,102 tỷ đồng, toàn Tổng công ty năm 2021 lỗ 55,337 tỷ đồng, lỗ lũy kế đến 31/12/2021 của Công ty mẹ Tổng công ty là: 1.118 tỷ đồng, theo đó Vốn chủ sở hữu âm 791,387 tỷ đồng. Lỗ lũy kế đến 31/12/2021 của toàn Tổng công ty là 1.085 tỷ đồng, theo đó Vốn chủ sở hữu âm 779,560 tỷ đồng.

- Do tình hình tài chính khó khăn, báo cáo tài chính mất cân đối nghiêm trọng, do đó cũng rất khó khăn cho việc tiếp thị các công trình, công việc mới do Tổng công ty không có khả năng trúng thầu các công trình.

- Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 221/TB-BXD ngày 06/06/2018 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện chủ trương của Bộ Xây dựng trong việc thoái vốn Nhà nước của Tổng Công ty Sông Hồng về mức 36% hoặc Bộ Xây dựng phải bán hết vốn Nhà nước vào năm 2018, tuy nhiên đến thời điểm phát hành báo cáo này, việc thoái vốn Nhà Nước chưa hoàn thành.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Hội đồng quản trị

#### 1. Ông Trần Huyền Linh- Chủ tịch HĐQT Tổng công ty

Họ và tên:	Trần Huyền Linh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	12/05/1976
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Ngoại ngữ, Cử nhân Kinh tế

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Chủ tịch HĐQT TCT CP Sông Hồng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 5.411.200 cổ phần, chiếm 20,04% vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 5.411.200 cổ phần, chiếm 20,04% vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ.

**2. Ông Lê Xuân Thi – Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty**

Họ và tên: Lê Xuân Thi  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 29/3/1967  
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 2.700.000 phần, chiếm 10% vốn Điều lệ.  
+ Đại diện sở hữu: 2.700.000 phần, chiếm 10% vốn Điều lệ.  
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

**3. Ông Lã Tuấn Hưng - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty**

Họ và tên: Lã Tuấn Hưng  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 23/4/1973  
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 7.711.000 phần, chiếm 28,56 % vốn Điều lệ.  
+ Đại diện sở hữu: 5.130.000 phần, chiếm 19% vốn Điều lệ .  
+ Cá nhân sở hữu: 2.581.000 cổ phần, chiếm 9,56 % vốn Điều lệ

**4. Ông Phạm Văn Nghĩa - Ủy viên HĐQT Tổng công ty**

Họ và tên: Phạm Văn Nghĩa  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 13/10/1962  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Sông Hồng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Sông Hồng

Số cổ phần nắm giữ: 20.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 20.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn Điều lệ

**5. Ông Phan Việt Anh - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Phan Việt Anh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 05/10/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT C.ty CP Năng lượng Sông Hồng

Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần, chiếm 0.037 % vốn Điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phần, chiếm 0.037 % vốn Điều lệ

**2.2. Danh sách Ban điều hành:**

1. Ông Lã Tuấn Hưng - Tổng giám đốc

2. Ông Phan Việt Anh - Phó Tổng giám đốc

3. Ông Trần Anh Tài - Phó Tổng giám đốc

4. Ông Nguyễn Đức Toàn - Phó Tổng giám đốc

5. Ông Trịnh Xuân Dương - Phó Tổng giám đốc

**1. Ông Lã Tuấn Hưng - Tổng giám đốc (xem phần 2.1)**

**2. Ông Phan Việt Anh - Phó TGD Tổng công ty (xem phần 2.1)**

**3. Ông Trần Anh Tài - Phó TGD Tổng công ty**

Họ và tên: Trần Anh Tài

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 03/07/1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân ngành Luật

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc TCT CP Sông Hồng.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Số cổ phần nắm giữ: 500 cổ phần, chiếm 0,0019% vốn Điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn Điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 500 cổ phần, chiếm 0,0019% vốn Điều lệ

**4. Ông Nguyễn Đức Toàn - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Nguyễn Đức Toàn

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 20/11/1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Sông Hồng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

### 5 Ông Trịnh Xuân Dương - Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: Trịnh Xuân Dương

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 06/02/1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ kỹ thuật

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Sông Hồng.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

### 2.3. Những thay đổi trong ban điều hành:

1- Ông Trần Anh Tài là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ 16/06/ 2020.

2- Trịnh Xuân Dương là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ 31/03/2021.

3- Ông Nguyễn Đức Toàn đã hết nhiệm kỳ Phó Tổng giám đốc nhưng chưa có Quyết định bổ nhiệm lại.

### 2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số lao động của Cơ quan Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 34 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I. PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG</b>		
Đại học và trên đại học	25	73,52
Cao đẳng	0	0
Trung cấp, Nghề	7	20,59
Lao động phổ thông	2	5,88
<b>II. PHÂN THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG</b>		
Cán bộ quản lý điều hành TCT (HĐQT, Ban TGD)	8	23,52
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	33	97,06
Hợp đồng lao động ngắn hạn từ 1 - 3 năm	1	2,94
Hợp đồng lao động dưới 1 năm	0	0

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư lớn: Tình hình thực hiện các dự án đến 31/12/2021

Đến nay, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng vẫn đang theo dõi danh mục một số dự án đầu tư từ các năm trước chuyển sang và cũng đã báo cáo Bộ Xây dựng danh mục dự án này hàng năm. Các dự án đó là: Dự án Sông Hồng Tower; dự án lập quy hoạch chi tiết khu đất tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai; Dự án lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại khu đất 70-72 An Dương; Dự án xây dựng nhà ở tái định cư tại ô đất ký hiệu CCTP tại Đền Lừ III và Dự án khách sạn Royal Sông Hồng.

Tuy nhiên, các dự án trên của Tổng công ty (trừ dự án khách sạn Royal Sông Hồng) đều chưa được phê duyệt chấp thuận chủ đầu tư của UBND Thành phố Hà Nội. Theo quy định hiện hành, các dự án liên quan đến nhà ở đều phải thực hiện việc đấu thầu chủ đầu tư. Với hiện trạng pháp lý hiện có và vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ - Tổng công ty đang âm 704,7 tỷ đồng nên Tổng công ty không đủ điều kiện về vốn chủ sở hữu tối thiểu 20% tổng mức đầu tư để tham gia đấu thầu dự án. Do đó, các dự án của Tổng công ty không đủ điều kiện để triển khai trong năm 2021.

Tiến độ thực hiện các Dự án của Tổng công ty tại một số dự án như sau:

#### \* Dự án Tổ hợp đa chức năng Sông Hồng Tower.

Tổng công ty đã gửi hồ sơ điều chỉnh quy hoạch cục bộ chi tiết 1/500 ô đất đến Sở quy hoạch Kiến trúc Hà Nội thẩm định để trình UBND Thành phố phê duyệt.

Hiện nay, UBND Thành phố đang cân nhắc mục đích sử dụng đất làm nhà ở xã hội, nhà tái định cư, nhà thương mại... nên chưa phê duyệt. Khi Thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cục bộ chi tiết 1/500 ô đất, Tổng công ty sẽ triển khai phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc để thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định.

#### \* Dự án Lập quy hoạch chi tiết khu đất kinh tế địa phương tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai.

- Đối với các ô đất ký hiệu C8-KTĐP1, C8-KTĐP2, C8-KTĐP3 (Ký hiệu theo Quy hoạch phân khu H2-4 là: G2-CX5, G2-ODK3, G2-CCKV1 và G2-CX6) Tổng công ty đã lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trình Sở quy hoạch Kiến trúc thẩm định để triển khai lập quy hoạch chi tiết 1/500. Nhưng đến nay UBND Thành phố vẫn chưa quyết định.

- Đối với ô đất C13-KTĐP (Ký hiệu theo Quy hoạch phân khu H2-4 là : H1-P3 và H1-CC3) đã được Sở Quy hoạch – Kiến trúc chấp thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc tại Văn bản số 1652/QHKT-TMB-PAKT(P2) ngày 01/4/2019.

#### \* Dự án Khách sạn Royal Sông Hồng.

Dự án khách sạn Royal Sông Hồng đang thực hiện dở dang với giá trị thực hiện khoảng 34 tỷ đồng, nhưng do Tổng công ty đang khó khăn về tài chính nên chưa tiếp



tục triển khai được. Tại đại hội đồng cổ đông năm 2017 đã thông qua phương án chuyển nhượng dự án.

Hiện nay, Chi cục thi hành án Quận Tây Hồ đang yêu cầu Tổng công ty cung cấp hồ sơ pháp lý và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của dự án này để thực hiện việc thi hành án đối với bản án Tổng công ty phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho Công ty cổ phần Thép Sông Hồng vay vốn tại Ngân hàng SHR.

**3.2. Các công ty con, công ty liên kết:** Kết quả công tác đầu tư của Tổng công ty vào các công ty con, công ty liên kết tài chính.

**KẾT QUẢ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÁC  
CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT NĂM 2021**

STT	Nội dung	Vốn điều lệ thực góp	Vốn TCT đã góp	Tỷ lệ vốn góp TCT	Lợi nhuận sau thuế	Cổ tức	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Các công ty có vốn góp chi phối của Tổng công ty</b>		<b>84.030.709.344</b>				
2	Công ty CP Sông Hồng Thăng Long	5.000.000.000	2.786.500.000	55,73%	0	0	
3	Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng	10.000.000.000	6.500.000.000	65,00%	0	0	
5	Công ty TNHH MTV Cơ giới và XD Sông Hồng	26.590.013.503	26.590.013.503	100%	0	0	
6	Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương	30.000.000.000	30.000.000.000	100%	(3.870.000)	0	
7	Công ty CP Tư vấn và xây dựng Đô thị Sông Hồng	2.579.321.260	1.472.321.260	57%	(148.871.218)	0	
8	Công ty CP Đầu tư Reenco Sông Hồng	12.578.437.291	8.340.937.291	66,31%	(37.563.364)	0	
9	Công ty CP XD dân dụng và hạ tầng Sông Hồng	12.578.437.291	8.340.937.291	66,31%	44.908.989	0	
<b>B</b>	<b>Công ty liên kết</b>		<b>191.916.364.580</b>				
1	Công ty CP XD số 1 Sông Hồng	25.000.000.000	10.812.500.000	43,25%	(18.998.301.025)	0	
2	Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn	20.000.000.000	5.022.404.000	25,11%	(1.364.785.218)	0	
3	Công ty CP Thép Sông Hồng	310.000.000.000	102.000.000.000	32,90%	Không gửi BCTC	0	
4	Công ty CP Đầu Tư Thương Mại & XD Công Trình Giao Thông Hà Nội (Sông Hồng 10 cũ)	30.000.000.000	6.000.000.000	20,00%	Không gửi BCTC	0	
5	Công ty CP Năng lượng Sông Hồng	74.625.720.000	36.498.220.000	48,91%	9.148.693.000	0	
6	Công ty CP Sông Hồng số 36	20.000.000.000	9.750.000.000	48,75%	0	0	

7	Công ty CP Tư vấn xây dựng Sông Hồng	1.600.000.000	336.000.000	21%	0	0
8	Công ty CP Sông Hồng số 8 (Metroco)	20.000.000.000	4.000.000.000	20,00%	0	0
9	Công ty CP ĐT XD Sông Hồng số 9	10.000.000.000	2.000.000.000	20,00%	0	0
10	Công ty CP Sông Hồng Tây Đô	2.200.000.000	1.000.000.000	45,45%	(243.907.181)	0
11	Công ty CP Sông Hồng Miền Trung	20.000.000.000	7.100.000.000	35,50%	Không gửi BCTC	0
12	Công ty CP Bình Tây	2.700.000.000	1.696.000.000	62.81%	0	0
13	Công ty ĐT và KD BĐS Hà Nội Sông Hồng(cty bất động sản hà nội sông Hồng)	9.772.000.000	2.200.000.000	22.51%	(1.728.612.730)	0

#### 4. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài chính (hợp nhất)

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ năm nay/năm trước
Tổng giá trị tài sản	1.357.159.057.993	1.357.888.333.334	
Doanh thu thuần	41.533.441.650	46.446.082.265	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(58.531.622.574)	(55.434.127.914)	
Lợi nhuận khác	1.546.500.427	96.593.085	
Lợi nhuận trước thuế	(56.985.121.988)	(55.337.534.829)	
Lợi nhuận sau thuế	(56.985.121.988)	(55.337.534.829)	

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	0.57	0.55	
Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và các khoản trong đương tiền + Đầu tư tài chính ngắn hạn + phải thu ngắn hạn) / (nợ ngắn hạn)	0.29	0.28	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Nợ/Vốn chủ sở hữu			
Nợ/Tổng tài sản	1.53	1.57	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho bình quân)	0.30	0.14	
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân)	0.11	0.04	

<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)			
Tỷ suất lợi nhuận thuần từ HĐSKD/Doanh thu thuần			

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2021

#### a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 27.000.000 cổ phần
- + Cổ phần phổ thông : 27.000.000 cổ phần
- + Cổ phần ưu đãi : không có
- Số lượng cổ phiếu quỹ : không có
- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 27.000.000 cổ phần

#### a. Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách người sở hữu chứng khoán của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TÍNH ĐẾN 31/12/19		TÍNH ĐẾN 31/12/21	
		Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	13.241.200	49,04	13.241.200	49,04
2	Tổ chức trong nước	1.210.958	4,48	1.210.958	4,48
3	Cá nhân trong nước	12.547.842	46,47	12.547.842	46,47
4	Tổ chức nước ngoài	0	0	0	0
5	Cá nhân nước ngoài	0	0	0	0
Tổng cộng:		27.000.000	100%	27.000.000	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

#### b. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: Không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, do công nợ kéo dài làm ảnh hưởng nặng nề đến tình hình tài chính chung của Tổng công ty như: Tổng công ty vẫn còn bị xếp vào nợ nhóm 5 dẫn đến không thể tiếp cận được các nguồn vốn vay từ phía ngân hàng. Ngay cả việc phát hành các loại bảo lãnh để thực hiện công trình cũng rất khó khăn, không đủ điều kiện tham gia đấu

thầu các công trình... Căn cứ vào kế hoạch SXKD đã lập từ đầu năm, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm 2021 như sau:

### **1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tổng giá trị SXKD TH đạt 36,9 tỷ đồng, so với KHN 54 tỷ bằng 68%.

Trong đó:

+ GTSL xây lắp đạt 11,3 tỷ đồng, so với KHN 20 tỷ đồng bằng 57%.

+ GTSXCN, VLXD bằng 20,6 tỷ đồng, so với KHN 22 tỷ đồng bằng 94%

+ Giá trị kinh doanh khác là 5 tỷ đồng, so KHN 12 tỷ đồng bằng 42%

- Doanh thu thực hiện toàn Tổng công ty đạt 46,65 tỷ đồng.

- Doanh thu thực hiện tại Công ty mẹ Tổng công ty đạt 32,61 tỷ đồng, so với KHN 69,01 tỷ đồng bằng 47,24%.

- Lợi nhuận (trước thuế) toàn Tổng công ty thực hiện năm 2021 là -55,33 tỷ đồng.

- Lợi nhuận (trước thuế) tại Công ty mẹ Tổng công ty thực hiện năm 2021 là -89,10 tỷ đồng. - Giá trị đầu tư thực hiện đạt 0 tỷ đồng, so với KHN 12 tỷ đồng bằng 0%.

### **1.2. Phân tích, đánh giá:**

\* **Về công tác xây lắp:** Giá trị xây lắp thực hiện năm 2021 đạt 11,3 tỷ đồng so với KHN 20 tỷ đồng bằng 57%. Do tình hình tài chính của Tổng công ty và các đơn vị đều khó khăn, đồng thời do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên các công trình tạm dừng thi công trong thời gian dài, vì vậy việc thực hiện thi công các công trình không được theo tiến độ, kế hoạch đã đề ra. Sản lượng thực hiện chủ yếu là khối lượng còn lại của các công trình chuyển tiếp từ các năm trước và công tác sửa chữa, bảo hành công trình.

\* **Về SXCN, VLXD:** Giá trị ước thực hiện năm đạt 20,6 tỷ đồng so với KHN 22 tỷ đồng bằng 94%. Giá trị SXCN của Tổng công ty là sản lượng điện thương phẩm do Công ty CP Năng lượng Sông Hồng. Năm 2021 mặc dù thời tiết nắng hạn kéo dài, nhưng nhờ sự cố gắng của công ty, đặc biệt là 6 tháng cuối năm, công tác sản xuất gần đạt kế hoạch đề ra.

\* **Về lĩnh vực Kinh doanh dịch vụ khác:** Giá trị SX&KD khác ước thực hiện là 5 tỷ đồng so với KHN 12 tỷ đồng đạt 42%. Do dịch bệnh Covid 19 nên việc kinh doanh thiết bị y tế của Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn, không mua được hàng để cung cấp cho Chủ đầu tư. Giá trị kinh doanh khác của Tổng công ty chủ yếu là giá trị cho thuê lại mặt bằng trụ sở chưa sử dụng hết. Tuy nhiên, dịch bệnh kéo dài, các công ty thuê văn phòng không đủ khả năng tài chính để duy trì việc thuê mặt bằng. Rất nhiều công ty đã hoàn trả mặt bằng và vẫn chưa có đối tác mới đến thuê. Vì vậy, giá trị sản lượng thực hiện trong năm đạt thấp.

## **2. Tình hình tài chính**

### **2.1. Tình hình tài sản:**

Do báo cáo tài chính lỗ lũy kế lớn, âm vốn chủ sở hữu và nợ nhóm 5 của Ngân hàng nên Tổng công ty không đủ điều kiện về năng lực để tham gia các gói thầu lớn để

tạo công việc làm và hiệu quả tài chính cho Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Doanh thu và sản lượng chủ yếu của các công trình chuyển tiếp dở dang từ các năm trước chuyển sang nên hiệu quả không cao. Năm 2021, Công ty mẹ tiếp tục phát sinh số lỗ 89,1 tỷ đồng và lỗ lũy kế đến 31/12/2021 là 1.118,85 tỷ đồng. Nguyên nhân chính là do:

- Tòa án phúc thẩm TP Hà Nội đã có bản án phúc thẩm tuyên buộc Tổng công ty phải trả cho Công ty TNHH MTV Triều Châu số tiền 233 tỷ do bảo lãnh Công ty cổ phần thép Sông Hồng từ năm 2011. Hiện nay, Tổng công ty đang rà soát hồ sơ, tìm giải pháp giải quyết để giảm thiểu thiệt hại về tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

- Tòa án quận Tây Hồ đã thụ lý đơn khởi kiện của Ngân hàng Oceanbank yêu cầu Tổng công ty thực hiện trả nợ vay Công trình Vũng Áng 1 với số tiền cả gốc và lãi đến 31/12/2021 là 615.142.110.443 đồng (trong đó nợ gốc là: 191.809.390.313 đồng).

- Tại thời điểm ngày 31/12/2021, tổng tài sản Công ty mẹ là 938.205.174.589 đồng; trong đó: tài sản ngắn hạn là 499.109.430.428 đồng chiếm 53,19% tổng tài sản, tài sản dài hạn là 439.095.744.161 đồng chiếm 46,8% tổng tài sản.

Cơ cấu tài sản ngắn hạn: chủ yếu là các khoản nợ phải thu (đã bao gồm dự phòng) là 287.296.229.533 đồng, chiếm 57,56% tài sản ngắn hạn; hàng tồn kho là 195.810.678.514 đồng, chiếm 39,23% tài sản ngắn hạn.

## **2.2. Tình hình nợ phải trả:**

Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2021 là 938.205.174.589 đồng, trong đó: Nợ phải trả là 1.729.592.452.668 đồng, vốn chủ sở hữu (mã số 400) âm 791.387.278.079 đồng. Tổng công ty có lỗ lũy kế tại 31/12/2021 là 1.118.846.420.873 đồng/vốn điều lệ là 270.000.000.000 đồng; lỗ lũy kế tại 31/12/2021 đã vượt vốn điều lệ số tiền là 848.846.420.873 đồng.

Cơ cấu nợ phải trả: nợ ngắn hạn tại 31/12/2021 là 1.232.041.383.619 đồng/tổng nợ phải trả là 1.729.592.452.668 đồng, chiếm 71,23% tổng nợ phải trả; nợ dài hạn là 497.551.069.049 đồng, chiếm 28,76% tổng nợ phải trả.

Theo số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2021, Tổng công ty không phát sinh dòng tiền từ vay các tổ chức tín dụng, chủ yếu là hoạt động trả nợ ngân hàng. Do đó, khả năng thanh toán của Tổng công ty Sông Hồng là rất khó khăn.

Với thực trạng tài chính nêu trên và một số vấn đề khác liên quan, Công ty TNHH kiểm toán CPA đã từ chối đưa ra ý kiến đối với báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất Tổng công ty CP Sông Hồng.

Tổng công ty Sông Hồng tại thời điểm 31/12/2021 không bảo toàn được vốn nhà nước.

## **2.3. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:**

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng giá trị đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp của Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Hồng là 27 đơn vị với tổng số tiền đầu tư (chưa bao gồm dự phòng) là 283.975.787.866 đồng. Trong đó: đầu tư vào 07 Công ty con với tổng

giá trị đầu tư là 84.030.709.344 đồng; đầu tư vào 13 công ty liên doanh, liên kết với tổng giá trị vốn đầu tư là 191.916.364.580 đồng; 07 khoản đầu tư tài chính vào các đơn vị khác với tổng giá trị là 8.028.713.942 đồng.

Hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty Sông Hồng không có hiệu quả. Tổng công ty đã phải trích lập dự phòng của 07/07 Công ty con; 10/13 công ty liên doanh, liên kết; 02/07 đầu tư tài chính khác. Tổng số tiền trích lập dự phòng tại 31/12/2021 là 229.787.731.810 đồng.

#### **2.4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách**

Công ty mẹ - Tổng công ty: tổng số thuế phát sinh phải nộp trong năm 2021 là 849.242.828 đồng, đã nộp 720.101.770 đồng, số dư thuế phải nộp tại 31/12/2021 là 3.487.056.430 đồng.

Nhìn chung, hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty CP Sông Hồng năm 2021 vẫn gặp nhiều khó khăn: doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ chỉ đạt 6.236.696.365 đồng, doanh thu hợp đồng xây dựng chỉ đạt 26.191.335.022 đồng trong khi đó chi phí lãi vay phải trả Ngân hàng Oceanbank Hà Tĩnh tại công trình Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng là 69.494.177.445 đồng và chi phí quản lý lớn 27.130.739.813 đồng. Tổng công ty gặp khó khăn, rủi ro tài chính phát sinh từ Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 45/2018/KDTM-PT ngày 12/4/2018 của Tòa án thành phố Hà Nội với số tiền phải ghi nhận vào kết quả kinh doanh của năm 2018 với số tiền là 233 tỷ đồng.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

#### **a. Cơ cấu tổ chức**

Thực hiện công tác thoái vốn cơ cấu Doanh nghiệp và công tác thoái vốn Nhà nước của Tổng công ty theo QĐ 908/TTr của TTCP, Tổng công ty đã thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy quản lý điều hành hoạt động tại Cơ quan Tổng công ty, giải thể các Ban điều hành, Ban quản lý dự án đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ, sáp nhập một số phòng, ban để tinh giản lao động.

Cùng với việc triển khai thực hiện thoái vốn tại các đơn vị theo phương án được phê duyệt, thực hiện tái cấu trúc các Công ty con, Tổng công ty thực hiện rà soát đội ngũ người đại diện quản lý phần vốn tại các đơn vị, đánh giá quá trình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đại diện phần vốn, lựa chọn cán bộ có năng lực quản lý điều hành, phẩm chất đạo đức chính trị tốt, có tinh thần trách nhiệm để cử, kiện toàn người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác nhằm bảo toàn và phát triển phần vốn của Tổng công ty, đảm bảo hoạt động của các đơn vị đi theo đúng định hướng phát triển của Tổng công ty.

#### **b. Chính sách, quản lý:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các quy định, quy chế quản lý nội bộ bảo không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với mô hình hoạt động của Tổng công ty. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công

trình, quản lý thanh quyết toán, quản lý rủi ro và thường xuyên kiểm tra, giám sát hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2021. Trước tình hình khó khăn của Tổng công ty hiện nay và ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Sông Hồng xây dựng nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty, với các nội dung sau:

##### \* Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022 so với TH năm 2021
1	<b>Giá trị sản xuất và kinh doanh:</b>	Tỷ đồng	36,9	55	149
1.1	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	11,3	30	265
1.2	- Giá trị SXCN	Tỷ đồng	20,6	20	100
1.3	- Giá trị tư vấn	Tỷ đồng			
1.4	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	5	5	10
2	<b>Doanh thu:</b>	Tỷ đồng	46,65	53,00	
3	<b>Lợi nhuận (Trước thuế)</b>	Tỷ đồng	-89,24	-63,52	
	Lợi nhuận Công ty Mẹ	Tỷ đồng	-89,10	-63,53	
4	<b>Đầu tư phát triển</b>	Tỷ đồng			

##### \* Thuyết minh:

- Giá trị xây lắp dự kiến 30 tỷ đồng, đó giá trị xây lắp của công ty cổ phần XD Hạ tầng kỹ thuật Sông Hồng với giá trị là 30 tỷ đồng.

- Giá trị SXCN dự kiến 20 tỷ đồng là giá trị sản lượng điện thương phẩm của công ty CP Năng lượng Sông Hồng tính theo tỷ lệ % vốn góp.

- Giá trị kinh doanh khác là 5 tỷ đồng, đó là giá trị kinh doanh cho thuê đất và trụ sở của công ty mẹ.

- Kế hoạch lợi nhuận năm 2022 hợp nhất Tổng công ty: -63,52 tỷ đồng, là do các nguyên nhân sau:

+ Lãi vay của món nợ xấu nhóm 5 ngân hàng Oceanbank Hà Tĩnh cho món vay thi công công trình Nhiệt điện Vũng Áng I phát sinh từ năm 2011 số tiền dư nợ gốc quá hạn là 191,809 tỷ đồng. Theo đó lãi phát sinh năm 2022 khoảng 60 tỷ đồng.

+ Chi phí quản lý khoảng 18,2 tỷ đồng.

- Thực hiện công tác thoái toàn bộ vốn nhà nước của Bộ Xây dựng tại Công ty mẹ Tổng công ty.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Công ty**

Năm 2021, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn: Các công trình, công việc chuyển tiếp từ năm trước rất ít, công trình mới chưa có, các dự án đầu tư chưa được triển khai dẫn đến thiếu công ăn việc làm, nợ đọng kéo dài khó thu hồi... Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban lãnh đạo Tổng công ty đã nỗ lực tìm giải pháp, từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng, hoàn thiện và triển khai phương án thoái vốn Tổng công ty. Một số mặt hoạt động như sau:

- Về việc khai thác các tài sản hiện có để cân bằng tài chính ngắn hạn: Tổng công ty đã khai thác cơ bản mặt bằng không sử dụng hết và cho thuê các máy móc, thiết bị chưa có nhu cầu sử dụng (không chuyển nhượng được do phần lớn máy móc thiết bị là tài sản thế chấp vay vốn) để bù đắp chi phí hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý Công ty mẹ.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

- Ban Tổng giám đốc điều hành đã tập trung, trực tiếp điều hành, chỉ đạo tích cực, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị trong các lĩnh vực hoạt động SXKD của Tổng công ty, đặc biệt là công tác giám sát, chỉ đạo tiến độ thi công tại một số công trình trọng điểm, tiến độ thi công gấp rút....

- Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, nỗ lực tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu các dự án, luôn cân đối sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có, chặt chẽ trong công tác quản lý nội bộ, tuân thủ các quy chế nội bộ và qui định của pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty cũng còn bộc lộ một số tồn tại:

- Việc triển khai, thực hiện một số dự án đầu tư còn chậm tiến độ. Việc huy động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các Công ty con còn chậm và thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tổng công ty;

- Chưa thực hiện được việc thoái vốn của Tổng công ty tại một số đơn vị theo kế hoạch.

- Chưa thực hiện được việc tăng vốn điều lệ do kết quả đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không cao, điều kiện thị trường chứng khoán và thị trường tài chính gặp nhiều khó khăn.

- Công tác thu hồi vốn, công nợ chưa được thực hiện tốt, chưa hiệu quả.

##### **3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

###### **3.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022:**



Căn cứ kết quả thực hiện năm 2021. Trước tình hình khó khăn của Tổng công ty hiện nay, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Sông Hồng xây dựng nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty, với các nội dung sau:

**Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:**

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022 so với TH năm 2021
1	<b>Giá trị sản xuất và kinh doanh:</b>	Tỷ đồng	36,9	55	149
1.1	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	11,3	30	265
1.2	- Giá trị SXCN	Tỷ đồng	20,6	20	100
1.3	- Giá trị tư vấn	Tỷ đồng			
1.4	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	5	5	10
2	<b>Doanh thu:</b>	Tỷ đồng	46,65	53,00	
3	<b>Lợi nhuận (Trước thuế)</b>	Tỷ đồng	-89,24	-63,52	
	Lợi nhuận Công ty Mẹ	Tỷ đồng	-89,10	-63,53	
4	<b>Đầu tư phát triển</b>	Tỷ đồng			

**3.2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022**

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung tất cả các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty đảm bảo đáp ứng thực tế, nhiệm vụ tái cấu trúc theo hướng chặt chẽ, hiệu quả, chủ động và nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Về nguồn nhân lực: Tiếp tục rà soát, định biên lại bộ máy cán bộ quản lý ở Công ty mẹ Tổng Công ty đảm bảo tinh gọn, hợp lý và hoạt động hiệu quả. Rà soát lại công tác tổ chức, quản lý hoạt động SXKD của các công ty con. Bố trí và bổ nhiệm người đại diện quản lý vốn đảm bảo đủ năng lực, có trách nhiệm cao để giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại Công ty con và quản lý vốn hiệu quả, chặt chẽ tại các công ty liên kết.

- Tiết giảm tối đa chi phí quản lý; Rà soát đánh giá lại nguồn lực và tài sản của Công ty mẹ để khai thác và sử dụng có hiệu quả (khu đất 70 An Dương, máy móc thiết bị...). Thực hiện thanh lý, nhượng bán một số tài sản cũ, không cần dùng để thu hồi vốn.

- Tích cực làm việc với các Ngân hàng về chủ trương khoan nợ, miễn giảm lãi phạt và lãi quá hạn.

- Tăng cường tìm kiếm công việc dưới hình thức xin làm nhà thầu phụ cho các đơn vị khác trong ngành thuộc Bộ Xây dựng để có sản lượng, tạo công ăn việc làm và một phần lợi nhuận. Đối với một số dự án Tổng công ty có kế hoạch triển khai trong

năm, giao các đơn vị thành viên có đủ năng lực để đảm đương các công việc từ tư vấn, giám sát đến công tác thi công.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung tái cơ cấu theo Phương án công tác thoái vốn cơ cấu Doanh nghiệp và công tác thoái vốn Nhà nước của Tổng công ty theo QĐ 908/TTr của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện cơ cấu lại vốn góp, thoái vốn tại một số đơn vị thành viên để cơ cấu lại danh mục đầu tư, tập trung vốn cho một số đơn vị xác định cần tăng vốn để đầu tư phát triển và thanh toán các khoản cần thiết, cấp bách.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. Từng bước cải thiện và nâng cao đời sống đề người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Tổng công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty gồm:

Stt	Họ tên	Chức danh	Chức danh tại các công ty khác	Ghi chú
1	Ông Trần Huyền Linh	Chủ tịch HĐQT	Không	
2	Ông Lê Xuân Thi	Phó chủ tịch HĐQT	Không	
3	Ông Lã Tuấn Hưng	UV HĐQT, TGD	Không	
4	Ông Phạm Văn Nghĩa	UV HĐQT	Chủ tịch HĐQT Công ty CP XD Số 1 Sông Hồng	
5	Ông Phan Việt Anh	UV HĐQT, Phó TGD	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Năng lượng Sông Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các lĩnh vực liên quan của Hội đồng quản trị được giao cho các Phòng nghiệp vụ chuyên môn tham mưu, triển khai thực hiện.

#### c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp, hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời có

các quyết sách để quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, cử cán bộ và giao đại diện vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác, đánh giá công tác quản lý và kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty; Nhiều nội dung, tờ trình của Tổng giám đốc được xem xét, thông qua chủ chương bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo đúng quy định hiện hành.

- Căn cứ Phương án tái thoái vốn của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty tập trung triển khai thực hiện các nội dung thoái vốn về cơ cấu tổ chức, quản trị doanh nghiệp, tái cấu trúc về tài chính, tái cấu trúc vốn và sở hữu tại các Công ty con, tái cấu trúc về đầu tư và tái cấu trúc vốn chủ sở hữu, thoái vốn tại các Công ty khi có đối tác đầu tư.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã kịp thời rà soát, bổ sung, hoàn thiện và chỉ đạo thực hiện tiết giảm chi phí, thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định quản lý của Tổng công ty cho phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn mới: Quy chế tài chính, Quy chế trả lương, Quy định về nâng lương hàng năm; Quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô...

*d. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Không có*

*e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có*

## **2. Ban Kiểm soát**

### *a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:*

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Ông Trần Anh Tài	Trưởng Ban Kiểm soát	0,00	0,00
2	Ông Cao Tiến Trung	Thành viên Ban Kiểm soát	0,00	0,00

### *b. Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trưởng Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và có ý kiến của Ban kiểm soát về các nội dung có liên quan.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc theo các quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và quy định pháp luật có liên quan.

- Tham gia công tác soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- Tiếp tục tham gia cùng Ban điều hành trong công tác xử lý tồn tại tài chính và công tác thoái vốn Tổng công ty với nhiệm vụ thường trực Ban tái cơ cấu Tổng công ty.

## **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ tên	Chức danh	Số tháng	Tiền lương và các khoản lợi ích khác (đồng)	Thù lao (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>						
1	Ông Trần Huyền Linh	Chủ tịch HĐQT	12	354.684.600		354.684.600	
2	Ông Lê Xuân Thi	Phó Chủ tịch HĐQT		0	0		Tự nguyện không hưởng lương từ tháng 7/2017
3	Ông Phạm Văn Nghĩa	UV HĐQT		0	0		
4	Ông Lã Tuấn Hưng	UV HĐQT	12		32.562.000	32.562.000	
5	Ông Phan Việt Anh	UV HĐQT	12		0		
<b>II</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>						
1	Ông Lã Tuấn Hưng	Tổng giám đốc	12	275.546.361		275.546.361	
2	Ông Phan Việt Anh	Phó TGD	12	240.172.138		240.172.130	
3	Trần Anh Tài	Phó TGD	12	236.256.256		236.256.256	
4	Ông Nguyễn Đức Toàn	Phó TGD	12	238.376.655		238.376.655	
5	Ông Trịnh Xuân Dương	Phó TGD	9	179.796.377		179.796.555	
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>						
1	Ông Trần Anh Tài	Trưởng ban			0		
2	Ông Cao Tiến Trung	Thành viên (kiêm nhiệm)	12		0		
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.524.832.387</b>	<b>32.562.000</b>	<b>155.739.387</b>	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng thực hiện các quy định về quản trị Công ty theo các quy định tại:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi bổ sung lần thứ 3 ngày 15/7/2017.

- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng.

- Quy chế quản trị của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Trích ý kiến kiểm toán viên theo Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 03/8/2022 của Công ty TNHH CPA VIETNAM (xem thêm trên trang Website: [www.songhongcorp.com.vn/](http://www.songhongcorp.com.vn/)):

#### *Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến*

Chúng tôi chưa thu thập được thư xác nhận các khoản nợ phải thu đối với các khoản nợ phải thu của Tổng Công ty và chúng tôi chưa thu thập được Biên bản đối chiếu các khoản nợ phải thu của các Công ty con tại thời điểm 31/12/2021 với số tiền là 116,7 tỷ đồng (trong đó, phải thu khách hàng là 50,4 tỷ đồng, trả trước cho người bán là 21,8 tỷ đồng, các khoản phải thu khác là 44,5 tỷ đồng); tại thời điểm 31/12/2020 là 128,2 tỷ đồng (trong đó, phải thu khách hàng là 61,7 tỷ đồng, trả trước cho người bán là 21,7 tỷ đồng, các khoản phải thu khác là 44,8 tỷ đồng). Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng cũng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng hợp lý về tính hiện hữu, đúng đắn, đầy đủ và số dự phòng phải thu cần trích lập của các khoản nợ phải thu này tại thời điểm 31/12/2021. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, đúng đắn, đầy đủ và số dự phòng phải thu cần trích lập của các khoản nợ phải thu này tại thời điểm 31/12/2021 cũng như ảnh hưởng của các vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

Chúng tôi chưa thu thập được thư xác nhận các khoản nợ phải trả đối với các khoản nợ phải trả của Tổng Công ty và chúng tôi chưa thu thập được Biên bản đối chiếu các khoản nợ phải trả của các Công ty con tại thời điểm 31/12/2021 với số tiền là 351,7 tỷ đồng (trong đó, phải trả người bán là 159,5 tỷ đồng, người mua trả tiền trước là 74,4 tỷ đồng, các khoản phải trả khác là 70,7 tỷ đồng và các khoản vay là 47,1 tỷ đồng); tại thời điểm 31/12/2020 là 372,7 tỷ đồng (trong đó, phải trả người bán là 179,4 tỷ đồng, người mua trả tiền trước là 72,7 tỷ đồng, các khoản phải trả khác là 70,2 tỷ đồng và các khoản vay là 50,4 tỷ đồng). Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng cũng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về tính đầy đủ, hiện hữu, đúng đắn của các khoản công nợ phải trả này tại thời điểm 31/12/2021. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đầy đủ, hiện hữu, đúng đắn của các khoản công nợ phải trả này cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

#### *Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến (Tiếp Theo)*

Do cách thức quản lý của các công ty con nên kiểm toán viên không thể tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại ngày 31/12/2021 của các công ty con. Với các thông tin đã được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá được tính hiện hữu, đầy đủ và giá trị của hàng tồn kho tại ngày 31/12/2021 là 213,4 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2020 là 211,14 tỷ đồng), cũng như số dự phòng giảm giá của hàng tồn kho cần trích lập trên Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, đầy đủ và giá trị của hàng tồn kho trên, cũng như số dự phòng giảm giá

của hàng tồn kho cần trích lập và ảnh hưởng của chúng đối với các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

Theo Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 45/2018/KDTM-PT ngày 12/04/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội v/v: Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn (của số tiền nợ gốc 95,43 tỷ đồng) chưa thanh toán cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng (VAMC) kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (19/06/2017). Tại ngày 31/12/2021, một phần nợ gốc đã được chuyển sang cho Công ty TNHH MTV Triều Châu với giá trị là 89,74 tỷ đồng. Tuy nhiên, Tổng Công ty chưa hạch toán số lãi quá hạn kể từ ngày 19/06/2017 đến ngày 31/12/2021. Do tính chất phức tạp của giao dịch và sổ sách của Tổng Công ty, chúng tôi không ước tính được số lãi quá hạn ghi nhận thiếu từ ngày 19/06/2017 đến ngày 31/12/2021. Theo đó, bất kỳ sự điều chỉnh nào liên quan đến khoản mục này cũng sẽ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

Tổng Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng là Công ty con của Tổng Công ty (do công ty này đã dừng hoạt động và không có cán bộ quản lý và kế toán). Số liệu được sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 chưa được kiểm toán, trong đó tài sản với giá trị 50,97 tỷ đồng, nợ phải trả 62,05 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu âm 11,07 tỷ đồng. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và giá trị của các số liệu về tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu của Công ty con nói trên trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

Tổng Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của một số công ty liên kết đó là: Công ty CP Thép Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng 36, Công ty CP XNK và Xây dựng Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng 8 (Metroco Sông Hồng), Công ty CP Đầu tư Thương mại và Xây dựng Công trình Giao thông Hà Nội, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Miền Trung với giá trị đầu tư là 134,4 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2020 là 32,08 tỷ đồng); Và Tổng Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của một số công ty nhận đầu tư dài hạn khác đó là: Công ty CP Xây dựng Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Đại Phát, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Sông Hồng 9, Công ty CP Sông Hồng 6, Công ty CP Sông Hồng Bình Tây, Công ty Cổ phần Reenco Thăng Long với giá trị đầu tư là 7,8 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2020 là 6,19 tỷ đồng). Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và giá trị của các khoản đầu tư tài chính nói trên cũng như ảnh hưởng của chúng đối với các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2. Tổng Công ty đã hạch toán tăng bất động sản đầu tư với giá trị 56,2 tỷ đồng, hạch toán toàn bộ doanh thu dự án với giá trị là 78,9 tỷ đồng và trích trước giá vốn dự án với giá trị là 56,2 tỷ đồng khi thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn thành. Theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 18/04/2022 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng về việc Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2, giá trị quyết toán của dự án là 831.491.569.445

đồng, tuy nhiên, giữa các bên chưa thực hiện quyết toán giá trị phần diện tích mà Tổng Công ty được phân chia. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục cần thiết nhưng không thể thu thập được các bằng chứng về ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty.

Như trình bày tại thuyết minh số 5.7 của Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, số dư chi phí xây dựng dở dang Công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I tại ngày 31/12/2021 là 166,71 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2020 là 166,71 tỷ đồng). Do có thay đổi về thiết kế và đơn giá, Tổng Công ty và tổng thầu là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đang làm việc để đối chiếu khối lượng phát sinh mà Tổng Công ty đã thực hiện. Đồng thời, các khoản chi phí lãi vay phải thu lại từ các nhà thầu phụ liên quan cũng sẽ được điều chỉnh khi Tổng Công ty thống nhất được với các nhà thầu phụ. Kiểm toán viên không thể ước tính được ảnh hưởng của các vấn đề trên đến chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm 2021 của Tổng Công ty.

#### *Từ chối đưa ra ý kiến*

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty đính kèm.

#### *Các vấn đề cần nhấn mạnh*

Chúng tôi lưu ý người đọc các vấn đề sau:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 4 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày 31/12/2021, nợ ngắn hạn của Tổng Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn số tiền là 720,4 tỷ đồng. Trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, Tổng Công ty có kết quả kinh doanh hợp nhất lỗ với số tiền là 55,3 tỷ đồng. Tổng Công ty đang chịu một khoản lỗ lũy kế hợp nhất đến ngày 31/12/2021 là 1.085,6 tỷ đồng, âm vốn chủ sở hữu là 779,5 tỷ đồng. Khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty phụ thuộc vào việc thu hồi các khoản công nợ, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho thuê mặt bằng và sự hỗ trợ nguồn vốn từ các cổ đông. Những điều kiện trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty.

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 5.16 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, trong khoản mục Chi phí phải trả tại ngày 31/12/2021 của Tổng Công ty có khoản chi phí trích trước giá vốn các công trình theo tỷ lệ giao thầu của Hợp đồng thầu phụ. Theo đánh giá của Tổng Công ty, chi phí trích trước này sẽ được quyết toán khi Tổng Công ty thực hiện quyết toán các công trình với các bên thầu phụ.

Các vấn đề trên không ảnh hưởng đến việc từ chối đưa ra ý kiến của chúng tôi.

#### *Vấn đề khác*

Tổng Công ty chưa thực hiện việc công bố đầy đủ thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của Pháp luật về chứng khoán.

## **2. Ý kiến của Ban kiểm sát đối với việc thẩm định báo cáo tài chính**

Ban kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty trước và sau kiểm toán, xem xét biên bản kiểm toán và các ý kiến của kiểm toán viên độc lập đối với việc lập và trình bày các báo cáo này. Ban kiểm soát không có ý kiến với đối với việc thẩm định báo cáo tài chính.

**3. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và được đăng tải đầy đủ tại Website của Tổng công ty CP Sông Hồng.
- Website: [www.songhongcorp.com.vn](http://www.songhongcorp.com.vn)

**Nơi nhận:** 

- UBCK NN ;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu KTKH, Ban TK, VP/TCT.

**T/M TỔNG CÔNG TY CP SÔNG  
HỒNG**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



  
**Lã Tuấn Hưng**